

Bản án số: 218/2023/HS-PT
Ngày: 24-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Thẩm phán: Bà Đặng Mạnh Đoàn Trang
Ông Hoàng Bích Sơn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Dung, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:**
Ông Trần Đức Đăng Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai Vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 164/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Thân Duy T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Thân Duy T; sinh năm: 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: A/3C ấp Mỹ Hòa 3, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: B/79 ấp Đình, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Văn H và bà Nguyễn Thị Kim O; có vợ và 02 con (lớn sinh năm: 2012, nhỏ sinh năm: 2014); tiền sự, tiền sự: không; nhân thân: năm 2005, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm (theo Bản án số 280/2005/HS-ST ngày 25/02/2005); bị bắt, tạm giam: ngày 16/9/2022; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị cáo Nguyễn Tiến K không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại: Anh Trương Văn Hoàn C, sinh năm: 1982; hộ khẩu thường trú: C/23D ấp Đình, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: D/1H ấp Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vợ chồng Trương Văn Hoàn C, Phạm Thị Hoài D quen biết với vợ chồng Nguyễn Tiến K, Nguyễn Thị Anh T1; hai bên có làm ăn chung và xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau. Khoảng 21 giờ ngày 07/01/2022, K và C gặp nhau trên đường Lê Thị Hà để nói chuyện thì xảy ra việc cả hai đánh nhau, nhưng không gây thương tích cho nhau. Sau đó, C đi về nhà, còn K đi đến gặp Thân Duy T để nhậu. Tiếp đó, K gọi điện cho D và hai bên thách thức nhau. Đến khoảng 00 giờ 30 ngày 08/01/2022, khi vợ chồng C đang ngồi trước nhà số E/1 Bà Triệu, khu phố 2, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn thì K đi xe máy cùng với T đến chửi bới, gây sự với vợ chồng C rồi cả hai bỏ đi. Khoảng 05 phút sau, K và T quay lại, trên tay mỗi người cầm 01 con dao tự chế dài khoảng 45cm chạy đến, thấy vậy C chạy vào nhà lấy 01 cây kiếm khoảng 90cm rồi xông ra đánh nhau với K và T. Khi thấy đánh nhau, D có ném 01 cây gậy bóng chày về hướng T và K trúng vào trán của T, làm T té ngã xuống đường. Trong lúc đánh nhau, K dùng dao chém trúng 02 tay gây thương tích cho C; đồng thời, C cũng dùng dao chém trúng tay, chân gây thương tích cho K và T. Lúc này, D tri hô lên nên K và T bỏ chạy để lại hung khí.

Theo Bản kết luận giám định về thương tích số 160/TgT.22 ngày 14/3/2022 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận, thì Trương Văn Hoàn C bị một số thương tích ở mặt trước cánh tay phải; mặt sau 1/3 dưới cánh tay trái; vết thương bàn tay trái gây đứt da, đứt gân gấp nông, sâu ngón I, II, III, IV, V, đứt gân duỗi ngón II, III, IV, V, đứt thần kinh trụ, giữa, đứt nhánh trụ C gan tay nông, sâu, gãy xương bàn II, III, IV, V. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 40% (bốn mươi phần trăm).

Theo Bản kết luận giám định về thương tích số 218/TgT.22 ngày 30/3/2022 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận, thì Nguyễn Tiến K bị một số thương tích ở vùng khủy trái, da vết thương phần mềm. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08% (tám phần trăm).

Theo Bản kết luận giám định về thương tích số 223/TgT.22 ngày 30/3/2022 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận, thì Thân Duy T bị một số thương tích ở vùng trán phải, cánh tay trái, mặt mu ngón II bàn

chân trái. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08% (tám phần trăm).

Tại Cơ quan điều tra, anh Trương Văn Hoàn C khai nhận có hành vi dùng kiếm gây thương tích cho K và T như nội dung trên. Đồng thời, K và T cũng thừa nhận việc dùng dao gây thương tích cho C như trên. C, K và T yêu cầu xử lý người gây ra thương tích cho mình. Đến ngày 09/12/2022, K và T có đơn bãi nại, rút yêu cầu khởi tố đối với C. Ngày 30/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn ra Quyết định đình chỉ vụ án hình sự và Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với C.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HS-ST ngày 30/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến K, bị cáo Thân Duy T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Tiến K.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Thân Duy T.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Tiến K 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2022.

Bị cáo Thân Duy T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2022.

Về trách nhiệm dân sự, bị cáo Thân Duy T đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị thương tật cho bị hại Trương Văn Hoàn C và C đã có đơn bãi nại cho K và Thương, không yêu cầu gì thêm.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/04/2023, bị cáo Thân Duy T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Còn bị cáo Nguyễn Tiến K thì chấp nhận bản án, không có kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Thân Duy T giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo để sớm trở về với gia đình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

+ Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

+ Bị cáo có một số tình tiết giảm nhẹ nhưng đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo có nộp bổ sung một số tài liệu, chứng cứ mới như: cha ruột là ông Thân Văn H được Chủ tịch nước tặng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì, vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; có ông nội (tên Thân T2) là người có công với cách mạng. Đồng thời, bị hại cũng có một phần lỗi, dùng kiếm dài khoảng 90 cm chém gây thương tích cho bị cáo.

+ Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; căn cứ các quy định của pháp luật nhận thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo và không thuộc trường hợp không được hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HS-ST ngày 30/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn; xử phạt bị cáo Thân Duy T 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

- Bị cáo Thân Duy T thống nhất với ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo để có cơ hội trở về làm ăn, nuôi gia đình, nuôi con đang bị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/04/2023, bị cáo Thân Duy T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: do Nguyễn Tiến K có mâu thuẫn với vợ chồng Trương Văn Hoàn C, Phạm Thị Hoài D nên các bên có xảy ra cự cãi. Khoảng 00 giờ 30 ngày 08/01/2022, hai bên thách thức đánh nhau nên K rủ Thân Duy T đến nhà số E/1 Bà Triệu, khu phố 2, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn để đánh nhau với vợ chồng C; và T đồng ý. Cả hai đi xe máy, mỗi người cầm 01 con dao

tự chế dài khoảng 45cm đến nhà vợ chồng C. Khi thấy K và T đến, C chạy vào nhà lấy 01 cây kiếm khoảng 90cm rồi xông ra đánh nhau. Thấy vậy, D có ném 01 cây gậy bóng chày về hướng T và K trúng vào trán của T, làm Thương té ngã xuống đường. Khi đánh nhau, K dùng dao chém trúng 02 tay gậy thương tích cho C; đồng thời, C cũng dùng dao chém trúng tay, chân gây thương tích cho K và T.

Theo Bản kết luận giám định về thương tích số 160/TgT.22 ngày 14/3/2022 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, thì anh Trương Văn Hoàn C bị một số thương tích ở mặt trước cánh tay phải; mặt sau 1/3 dưới cánh tay trái; vết thương bàn tay trái gây đứt da, đứt gân gấp nông, sâu ngón I, II, III, IV, V, đứt gân duỗi ngón II, III, IV, V, đứt thần kinh trụ, giữa, đứt nhánh trụ C gan tay nông, sâu, gãy xương bàn II, III, IV, V. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 40% (bốn mươi phần trăm).

[3] Trong vụ án này, các bị cáo Nguyễn Tiến K, Thân Duy T cố ý cùng thực hiện tội phạm, nên hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính đồng phạm. Trong đó, bị cáo Nguyễn Tiến K là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, gây thương tích cho bị hại; còn bị cáo T phạm tội với vai trò là đồng phạm giúp sức.

[4] Khi gây án, bị cáo Thân Duy T và đồng phạm là Nguyễn Tiến K đã sử dụng một con dao tự chế, sắc, dài khoảng 45cm để gây thương tích cho bị hại, nên thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm”. Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo, đối chiếu với các quy định của pháp luật, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo theo tội danh, điều luật như đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe của người khác; bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, nên có lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[6] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Thân Duy T, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[6.1] Về nhân thân: Năm 2005, bị cáo bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm (theo Bản án số 280/2005/HS-ST ngày 25/02/2005). Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 16 tuổi, nên được coi là không có án tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 107 của Bộ luật Hình sự.

[6.2] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã giao nộp thêm một số tài liệu, chứng cứ mới như:

cha ruột là ông Thân Văn H được Chủ tịch nước tặng Huy chương Kháng chiến hạng Nhì, vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; có ông nội (tên Thân T2) là người có công với cách mạng. Bị cáo phạm tội lần đầu; không phải là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức không đáng kể; sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, được bị hại bãi nại. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6.3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khả năng tự cải tạo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Do đó, kháng cáo của bị cáo và quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[7] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo Thân Duy T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thân Duy T. Sửa Bản án sơ thẩm số 62/2023/HS-ST ngày 30/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Thân Duy T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”; thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày 24/7/2023.

Giao bị cáo Thân Duy T cho Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02

lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả tự do cho bị cáo Thân Duy T ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Thân Duy T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Có giải thích chế định án treo cho bị cáo./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND huyện Hóc Môn; (1)
- TAND huyện Hóc Môn; (1)
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn; (1)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (1)
- THAHS TP.HCM; (1)
- Phòng PV06 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Toại